

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023 trên địa bàn huyện

Thực hiện Kế hoạch số 202/KH-BCĐ ngày 12/12/2022 của Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Lai Châu về việc triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023.

Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh ATTP huyện Phong Thỏ xây dựng Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023 trên địa bàn huyện trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Bảo đảm ATTP trong sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu và sử dụng thực phẩm; tăng cường kiểm soát, ngăn chặn kịp thời việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng; đảm bảo quyền lợi người tiêu dùng, phòng chống ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội Xuân 2023.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hạn chế tối đa các ca, vụ ngộ độc thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân năm 2023.

- Tăng cường kiểm tra liên ngành từ tỉnh đến cấp xã, phường, thị trấn, tập trung vào các nhóm sản phẩm tiêu thụ nhiều trong dịp Tết và Lễ hội có yếu tố nguy cơ cao, các xã giáp biên giới và có chợ phiên.

- Huy động tối đa các kênh truyền thông phổ biến các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm cũng như các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng thực phẩm đến người dân.

II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

- Thời gian: Từ 15/12/2022 đến hết 12/03/2023.

- Phạm vi: Trên địa bàn huyện Phong Thỏ.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Hoạt động truyền thông

- Phổ biến và triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân năm 2023.

- Tổ chức chiến dịch truyền thông về bảo đảm an toàn thực phẩm cho nhà quản lý, người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng về sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo các quy định của pháp luật; quản lý an toàn thực phẩm tại nơi diễn ra Lễ hội; quản lý thực phẩm theo đặc thù địa phương; kịp thời công khai các trường hợp vi phạm quy định ATTP, phổ biến các cơ sở, cá nhân, các địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn cho cộng đồng.

- Phổ biến các quy định về ATTP, kiến thức về ATTP trên các phương tiện truyền thông thích hợp, huy động mọi nguồn lực, mọi hình thức; toàn xã hội tham gia phòng ngừa, đấu tranh với việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng; phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, kịp thời cảnh báo nguy cơ mất an toàn thực phẩm dịp trước, trong và sau tết, cũng như mùa Lễ hội xuân 2023.

- Nội dung tuyên truyền: *Theo hướng dẫn tại Phụ lục 1 kèm theo*

2. Hoạt động kiểm tra liên ngành

- Tại tuyến huyện: Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện thành lập 01 đoàn kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra tại 17 xã, thị trấn, mời đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện tham gia đoàn kiểm tra.

- Tại tuyến xã, thị trấn: Thành lập các tổ kiểm tra liên ngành tổ chức kiểm tra tại địa phương.

- Nội dung, căn cứ pháp lý kiểm tra, giám sát (*phụ lục 2*).

3. Tổng kết, báo cáo

Kết thúc đợt triển khai, Ban Chỉ đạo liên ngành về VSATTP các xã, thị trấn báo cáo kết quả triển khai thực hiện bằng văn bản và file điện tử về Trung tâm Y tế tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo liên ngành về VSATTP huyện và Sở Y tế (khoaattptlc@gmail.com) cụ thể như sau:

- Trước ngày **05/01/2023**: Các Đoàn của địa phương báo cáo nhanh kết quả kiểm tra trước tết Nguyên đán Quý Mão theo **Mẫu 01**.

- Trước ngày **10/02/2023**: Báo cáo công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Quý Mão năm 2023 theo mẫu **Mẫu 02**.

- Trước ngày **10/3/2023**: Báo cáo công tác bảo đảm an toàn thực phẩm mùa Lễ hội Xuân Quý Mão năm 2023 theo mẫu **Mẫu 02**.

IV. KINH PHÍ

- Kinh phí từ nguồn Ngân sách Nhà nước cấp cho Trung tâm Y tế huyện.

- Kinh phí của BCĐ về vệ sinh ATTP huyện cấp cho Văn phòng HĐND – UBND năm 2023.

- Kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác (nếu có)

- UBND các xã, thị trấn cân đối kinh phí được giao cho các xã, thị trấn năm 2023 để tổ chức triển khai thực hiện.

V. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI

1. Văn Phòng HĐND-UBND huyện

- Tham mưu cho UBND huyện ban hành các Văn bản chỉ đạo về việc triển khai thực hiện công tác bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội mùa Xuân 2023.

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động kiểm tra, giám sát liên ngành trên địa bàn huyện. Tham mưu trình UBND huyện phê duyệt Quyết định vi phạm đối với các cơ sở vi phạm về vệ sinh ATTP thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về vệ sinh ATTP đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể thuộc thẩm quyền của UBND huyện. Phối hợp với Cơ quan thường trực về vệ sinh ATTP tổ chức kiểm tra các cơ sở kinh doanh thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và Lễ hội xuân 2023.

- Phối hợp với Trung tâm VH TT & TT huyện tuyên truyền các biện pháp đảm bảo an toàn thực phẩm, công bố thông tin các cơ sở vi phạm quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

- Tổng hợp kết quả báo cáo UBND huyện và BCĐ về vệ sinh ATTP tỉnh theo quy định.

2. Phòng Kinh tế - Hạ tầng

- Kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ của ngành việc thực hiện các quy định về vệ sinh ATTP như cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, thực phẩm bao gói sẵn... trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và Lễ hội xuân 2023. Tuyên truyền các quy định về tem, nhãn hàng hóa các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, các quy định về niêm yết giá nguồn gốc xuất xứ hàng hóa do ngành quản lý, các cơ sở kinh doanh và sản xuất rượu.

- Phối hợp kiểm tra, kiểm soát thực phẩm lưu thông trên thị trường các loại thực phẩm. Thực phẩm nhập khẩu, các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, các quy định về niêm yết giá nguồn gốc xuất xứ hàng hóa do ngành quản lý. Hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở nấu rượu, sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

3. Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ (về lĩnh vực Nông nghiệp) thực hiện tốt các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Tổ chức các hoạt động kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các cơ sở được phân cấp quản lý của ngành, cử cán bộ tham gia các Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành.

- Tổ chức các hoạt động kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các cơ sở được phân cấp quản lý của ngành, cử cán bộ tham gia các Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành.

- Phối hợp với Cơ quan (Trung tâm DVNN, Trạm Quản lý chất lượng NLTS số 1) tổ chức kiểm tra, giám sát việc kinh doanh, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật lưu thông trên địa bàn huyện (cơ sở chế biến, cơ sở giết mổ). các cơ sở kinh doanh thực phẩm (thuộc lĩnh vực quản lý) trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và Lễ hội xuân 2023.

4. Trung tâm Y tế

- Cung cấp nội dung tuyên truyền, tài liệu tuyên truyền VSATTP cho các xã, thị trấn, các ban ngành đoàn thể. tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra,

- Chỉ đạo, hướng dẫn trạm Y tế các xã, thị trấn tham mưu cho UBND xã tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động triển khai bảo đảm ATTP tại các địa điểm tổ chức các hoạt động đón Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội Xuân 2023; phối hợp liên ngành giám sát các môi nguy cơ, đề phòng ngộ độc thực phẩm tại (lễ hội, đám ma, đám cưới...) Tết Nguyên đán Nhâm Dần và Lễ hội mùa xuân 2023.

- Phối hợp liên ngành, lấy mẫu kiểm tra đảm bảo vệ sinh ATTP. Tổng hợp báo cáo các nội dung hoạt động bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Canh Tý và Lễ hội mùa xuân 2023 của các xã, thị trấn cho Ban chỉ đạo huyện.

- Chuẩn bị sẵn sàng đảm bảo lực lượng chuyên môn, trang thiết bị, thuốc và hóa chất để kịp thời ứng phó khi có sự cố về thực phẩm xảy ra trên địa bàn.

5. Trạm QLCL Nông, Lâm, Thủy sản số 1

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về hóa chất cấm trong chăn nuôi gia súc, gia cầm, trong sản xuất nông nghiệp. Kiểm tra chất lượng an toàn thực phẩm Nông, Lâm, Thủy sản.

- Tăng cường kiểm tra rau quả lưu thông trên địa bàn huyện, đặc biệt các chợ, cơ sở sản xuất, cơ sở kinh doanh rau, củ quả. Tổ chức lấy mẫu rau, quả kiểm nghiệm hóa chất bảo vệ thực vật.

6. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện

- Kiểm tra, giám sát thực hiện kiểm soát sơ chế, bảo quản, kinh doanh sản phẩm động vật, vệ sinh thú y, phục vụ tiêu dùng tại các cơ sở chế biến và kinh doanh thực phẩm tươi sống. Kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y các cơ sở sơ chế, chế biến, bảo quản sản phẩm động vật.

- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các sản phẩm thực vật, nguồn gốc xuất xứ, chứng nhận sản phẩm của các sản phẩm từ thực vật tại các cơ sở kiểm tra lấy mẫu kiểm nghiệm thực phẩm khi cần thiết theo chuyên ngành.

- Kiểm tra, kiểm dịch quản lý về vệ sinh an toàn thực phẩm trong việc

7. Phòng Giáo dục và Đào tạo, Các trường THPT, trường PTDTNT trên địa bàn huyện, Trung tâm GDNN-GDTX

- Xây dựng kế hoạch thực hiện các hoạt động bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Nhâm Dần và Lễ hội mùa xuân 2023. Làm tốt công tác tuyên truyền vệ sinh an toàn thực phẩm cho học sinh trong trường học.

- Phòng GDVĐT huyện chỉ đạo các trường học có bếp ăn tập thể và bán trú thực hiện tốt các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm.

8. Công an huyện

Phối hợp với các ngành chức năng kiểm soát chất lượng an toàn thực phẩm đối với các loại thực phẩm lưu thông trên địa bàn huyện, phát hiện, điều tra xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về an toàn thực phẩm. Cử cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành của huyện.

9. Trung tâm VHTT&TT huyện

- Tăng cường xây dựng các chương trình, đưa tin bài về các hoạt động bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội mùa xuân 2023 trên địa bàn huyện. Tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh các nội dung về đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Phối hợp tuyên truyền đưa thông tin về cơ sở, các thông điệp về vệ sinh an toàn thực phẩm với các hình thức phong phú cho các nhóm đối tượng ưu tiên. Tuyên truyền bằng các hình thức. Thông báo kết quả kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm vi phạm quy định an toàn thực phẩm.

10. Đội Quản lý thị trường số 4

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường chú trọng nguồn gốc, chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường, nhãn mác sản phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật. Tuyên truyền các Thông tư, Luật, xử lý vi phạm an toàn thực phẩm đến với người kinh doanh thực phẩm. Cử cán bộ tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành.

11. Đề nghị các Đoàn Biên phòng trên địa bàn huyện

- Kiểm tra, kiểm soát hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa thực phẩm, các lối mở khu vực biên giới phát hiện và điều tra các ổ nhóm, đường dây buôn bán vận chuyển hàng lậu, thực phẩm bẩn, thực phẩm không nguồn gốc xuất xứ...

- Tuyên truyền vận động nhân dân ở khu vực Biên giới, các tổ chức, cá nhân tham gia bảo đảm an toàn thực phẩm, chấp hành pháp luật và trách nhiệm của công dân, cơ sở sản xuất, kinh doanh trong việc đảm bảo an toàn thực phẩm.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các đoàn thể huyện

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về VSATTP, vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân hưởng ứng, tự giác tham gia thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm trong trồng trọt và chăn nuôi và sử dụng thực phẩm.

13. UBND các xã, thị trấn

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các hoạt động bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội mùa xuân 2023.

- Đẩy mạnh công tác quản lý, kiểm tra giám sát theo phân cấp, kiên quyết xử lý vi phạm về An toàn thực phẩm. tổ chức đoàn kiểm tra liên ngành ATTP kiểm tra tại các lễ hội, cơ sở phục vụ, dịch vụ, cơ sở bán lẻ, chợ và thức ăn đường phố trên địa bàn xã, thị trấn theo phân cấp.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tết Nguyên đán Quý mão và mùa Lễ hội Xuân 2023 trên địa bàn huyện. Căn cứ nội dung Kế hoạch yêu cầu các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT BCD VSATTP tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy (B/c);
- Thường trực HĐND;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Thành viên BCD cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VP, BCD./.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Mai Thị Hồng Sim**

PHỤ LỤC 1

Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền bảo đảm an toàn thực phẩm tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023

(Kèm theo Kế hoạch số ~~367~~ 367/KH-BCĐ ngày 21/12/2022 của BCDLN về VSATTP huyện)

I. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Người nội trợ, người trực tiếp chọn mua, chế biến thực phẩm cho gia đình.
2. Người tiêu dùng thực phẩm.
3. Người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.
4. Chính quyền các cấp, các nhà quản lý.

II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

1. Tuyên truyền trước Tết

1.1. Đối với chính quyền các cấp, các nhà quản lý

- Phổ biến kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Nhâm Dần và Lễ hội mùa Xuân 2023.

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền Chỉ thị số 17/CT-TTg, ngày 13 tháng 4 năm 2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Tuyên truyền Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng được phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh Quảng cáo.

- Luật số 67/2020/QH14, ngày 13 tháng 11 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2022;

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh, huyện.

1.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền chỉ sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng,

đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

- Tuyên truyền đảm bảo các điều kiện bảo quản, kinh doanh giò, chả, bánh trưng, bánh tét, bánh, mứt cổ truyền để đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về An toàn thực phẩm; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế. Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo; Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu. Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

1.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm

- Hướng dẫn cách chọn mua thực phẩm an toàn

- Hướng dẫn đọc nhãn mác sản phẩm thực phẩm

- Cách chế biến thực phẩm an toàn

- Tuyên truyền không mua thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh mất vệ sinh không đảm bảo an toàn; Không mua sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên mua, tích trữ quá nhiều thực phẩm trong ngày tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng, hoặc mốc hỏng.

- Kịp thời công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

2. Tuyên truyền trong Tết

2.1. Đối với chính quyền các cấp, các nhà quản lý

Đưa tin kịp thời về các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn.

2.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Tuyên truyền Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018; Nghị định số 38/2021/NĐ-CP, ngày 29/3/2021.

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu. Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

2.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm

- Hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn, các bảo quản giò, chả, canh măng, bánh chưng trong ngày Tết,...

- Tuyên truyền không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên chế biến quá nhiều thực phẩm, thức ăn trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng, hoặc mốc hỏng.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, Khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu trong dịp Tết: Không uống cồn công nghiệp vì có thể gây mù mắt và tử vong; Không lạm dụng rượu, bia trong ngày Tết; Không uống rượu ngâm với lá, rễ cây, phủ tạng động vật không rõ độc tính hay rượu ngâm theo kinh nghiệm cá nhân; Không uống rượu khi: không biết đó là rượu gì, rượu không có nguồn gốc, rượu không công bố tiêu chuẩn chất lượng, Không uống rượu khi đang đói, mệt hoặc đang uống thuốc điều trị; Trẻ em dưới 18 tuổi không được uống rượu, bia.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc nấm, rau rừng: Tuyệt đối không được ăn rau rừng nấm lạ, nấm hoang dại kể cả nấm màu trắng...; Không ăn thử nấm, rau rừng dứt khoát loại bỏ nấm khi còn nghi ngờ; Không hái nấm non chưa xòe mũ vì chưa bộc lộ hết đặc điểm cấu tạo khó nhận dạng nấm độc; Không ăn nấm đã bị dập nát, ôi thiu.

3. Tuyên truyền sau Tết và mùa Lễ hội

3.1. Đối với chính quyền các cấp, các nhà quản lý

- Tiếp tục tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền vai trò trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, tại khu lễ hội.

- Tuyên truyền công tác kiểm tra, giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm tại tất cả các cấp từ tỉnh đến huyện, xã/ thị trấn. Công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

3.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Tiếp tục tuyên truyền các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế, lĩnh vực an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục tuyên truyền phổ biến Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu. Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Hằng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

3.3. Đối với người tiêu dùng

- Tiếp tục hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn, ...

- Tiếp tục tuyên truyền không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Tiếp tục tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu trong mùa lễ hội.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc nấm: Tuyệt đối không được ăn nấm lạ, nấm hoang dại kể cả nấm màu trắng...; không ăn thử nấm, dứt khoát loại bỏ nấm khi còn nghi ngờ; không hái nấm non chưa xòe mũ vì chưa bộc lộ hết đặc điểm cấu tạo khó nhận dạng nấm độc; không ăn nấm đã bị dập nát, ôi thiu.

III. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

- Kênh truyền thông đại chúng, loa phát thanh trên địa bàn, dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về an toàn thực phẩm, đặc biệt phát huy hệ thống đài truyền thanh ở xã, thị trấn, nơi tập trung đông người chuyển tải thông điệp “*Bao đảm An toàn thực phẩm tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023*”. Viết bài phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm Tết, lễ hội. Tổ chức tọa đàm, về an toàn thực phẩm, phổ biến các nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn liên quan để nâng cao hiệu quả thực thi các nội dung của Luật.

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông

qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, Biên phòng, công chức các xã, thị trấn các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận tổ quốc, Hội Chữ thập đỏ, Hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn, bản...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo, hội diễn, hội thi quần chúng, hội thi cộng tác viên tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm... Ngoài ra, đưa vào thảo luận và có nghị quyết về đảm bảo an toàn thực phẩm trong các đợt sinh hoạt của các cấp ủy đảng.

- Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu, thăm quan, hướng dẫn cụ thể bằng cách “cầm tay chỉ việc”.

Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền đảm bảo an toàn thực phẩm tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội Xuân 2023.

Hoạt động truyền thông phải bảo đảm tuân thủ tuyệt đối về phòng chống dịch bệnh Covid-19.

KHẨU HIỆU CỦA ĐỢT TUYÊN TRUYỀN ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM TẾT NGUYÊN ĐÁN NHÂM DẦN VÀ MÙA LỄ HỘI 2022

1. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm: Tuân thủ nghiêm túc các quy định của Pháp luật về nguồn gốc nguyên liệu, điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị phục vụ sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

2. Tuyệt đối không sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, không an toàn; không sử dụng phẩm màu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép để sản xuất, chế biến thực phẩm.

3. Vì sức khỏe và phát triển bền vững, hãy sản xuất ra những sản phẩm thực phẩm chất lượng, an toàn.

4. Người tiêu dùng Chỉ mua và sử dụng các sản phẩm thực phẩm có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, kiểm tra kỹ nhãn mác, bảo quản tốt thực phẩm.

5. Không sử dụng thực phẩm đã ôi thiu, mốc hỏng.

6. Mỗi người tiêu dùng hãy là một giám sát viên, đấu tranh với các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm.

7. Bảo đảm an toàn thực phẩm dịp Tết, mùa lễ hội là trách nhiệm của toàn dân.

8. Không lạm dụng rượu, bia để tết Nhâm Dần trọn niềm vui.

9. Không uống rượu khi không biết rõ nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm.

10. Tuyệt đối không ăn nấm lạ, nấm hoang dại, nấm đã bị dập nát, hỏng.

11. Đảm bảo an toàn thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng đầy đủ để tăng cường sức khỏe, phòng chống dịch bệnh.

PHỤ LỤC 2

Hướng dẫn chi tiết triển khai kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trong dịp tết Quý Mão và mùa Lễ Hội Xuân năm 2023

(Kèm theo KH số: 367/KH-BCĐ ngày 21/12/2022 của BCĐLN về VSATTP huyện)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm trước, trong và sau Tết Nguyên đán Nhâm Dần và Lễ hội Xuân 2023, đặc biệt là các sản phẩm/nhóm sản phẩm sử dụng nhiều trong dịp tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như: thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm v.v...và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm về an toàn thực phẩm, kiểm soát không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, nhất là ngộ độc tập thể, ngộ độc rượu do methanol.

- Đánh giá công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của các cấp, các ngành từ tuyến, huyện đến xã theo Luật an toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Đánh giá việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể; kiểm soát và xử lý nghiêm minh hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ. Hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những mặt hàng được sử dụng nhiều trong dịp tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm v.v...và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. Chú trọng kiểm soát những đầu mối sản xuất, nhập khẩu, chợ đầu mối, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ truyền thống, cơ sở giết mổ, vận chuyển thực phẩm; đồng thời kiểm soát chặt chẽ hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng không bảo đảm chất lượng, hết hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Triển khai kiểm tra trước, trong, sau Tết và mùa Lễ hội Xuân 2023, bảo đảm đúng tiến độ. Hoạt động kiểm tra phải bảo đảm tuân thủ tuyệt đối về phòng chống dịch bệnh Covid-19.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra

1.1. Đối tượng kiểm tra chủ yếu là các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố, tập trung vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp tết Quý Mão và các Lễ hội Xuân như thịt, sản phẩm từ thịt, bia, rượu, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, phụ gia thực phẩm... các cơ sở dịch vụ ăn uống. Trong đó, đoàn tuyến tỉnh tập trung kiểm tra những cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm với số lượng lớn, các chợ... Đối với các cơ sở thực phẩm vừa và nhỏ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống chủ yếu do cấp huyện, cấp xã, thị trấn thực hiện kiểm tra.

1.2. Các cơ quan quản lý nhà nước về ATTP lĩnh vực Y tế, NN&PTNT, Công Thương theo trách nhiệm phân công quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo quy định của Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, chịu trách nhiệm kiểm tra, hậu kiểm các sản phẩm, nhóm sản phẩm thuộc phạm vi quản lý; đồng thời chủ trì phối hợp với các ngành thành viên Ban Chỉ đạo và các địa phương tiến hành kiểm tra công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp tết Quý Mão và Lễ hội Xuân 2023.

1.3. Đối với công tác quản lý về an toàn thực phẩm: Trong quá trình kiểm tra các đoàn kiểm tra của tuyến trên sẽ làm việc với Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm của tuyến dưới để nắm bắt tình hình công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp tết Quý Mão và các Lễ hội Xuân năm 2023 tại địa phương, việc triển khai các biện pháp quản lý an toàn thực phẩm và triển khai công tác kiểm tra.

2. Nội dung kiểm tra

2.1. Đối với Ban Chỉ đạo và cơ quan quản lý nhà nước

- Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm các cấp;
- Công tác chỉ đạo, xây dựng ban hành kế hoạch và triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội Xuân 2023;
- Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại các xã, thị trấn. Đánh giá công tác quản lý đối với các sản phẩm, nhóm sản phẩm và trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm quy định tại các Phụ lục II, III, IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và quy định tại các Điều 36, 37, 38, 39, 40 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.
- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.
- Hoạt động của các mô hình điểm an toàn thực phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn theo điều kiện đặc thù của từng địa phương.

2.2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm; chú trọng kiểm tra về điều kiện của cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm; điều kiện an toàn thực phẩm của cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; chất lượng, an toàn của sản phẩm thực phẩm; nguồn gốc, xuất xứ; đăng ký bản công bố/ tự công bố sản phẩm; ghi nhãn; quảng cáo; lấy mẫu kiểm nghiệm...

III. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Các căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010 của Quốc hội khóa 12;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020;

- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động Khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 Nghị định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi;

- Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo;

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo;

- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo kiểm dịch thực vật;

- Nghị định số 04/2020/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu;

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về ghi nhãn;

- Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;

- Văn bản hợp nhất số 18/VBHN-BCT ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương hợp nhất Nghị định sửa đổi bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương;

- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 14/2011/TT-BYT ngày 01 tháng 4 năm 2011 của Bộ Y tế hướng dẫn lấy mẫu phục vụ thanh tra, kiểm tra về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm;

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;
- Thông tư 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;
- Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;
- Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2017 Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;
- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn;
- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn;
- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương;
- Thông tư 13/2020/TT-BCT ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;
- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định Danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;
- Các nghị định khác của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm

- Các đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật, tuyệt đối không để các sản phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm, hàng giả, thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ, vi phạm về ghi nhãn hoặc có các vi phạm khác về an toàn thực phẩm lưu thông trên thị trường; ngăn chặn và xử lý nghiêm việc quảng cáo thực phẩm vi phạm. Không để các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, thức ăn

đường phố không bảo đảm an toàn thực phẩm tiếp tục hoạt động khi chưa thực hiện sửa chữa, khắc phục đạt yêu cầu.

- Trong quá trình kiểm tra các đoàn của tuyến trên căn cứ vào tính chất vụ việc và thẩm quyền để xử lý hoặc chuyển hồ sơ vụ vi phạm cho cơ quan chức năng của địa phương nơi có cơ sở được kiểm tra đóng trên địa bàn để xử lý theo quy định.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành

Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm các huyện thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành, tiến hành kiểm tra tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống; chỉ đạo UBND các xã, thị trấn triển khai đợt kiểm tra. Đồng thời phối hợp với đoàn kiểm tra liên ngành của tuyến tỉnh, huyện tiến hành kiểm tra xử lý các vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm (nếu có) tại các cơ sở thực phẩm theo kế hoạch của đoàn tỉnh, của huyện.

2. Lấy mẫu kiểm nghiệm

Việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm do trưởng đoàn quyết định trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế nguy cơ mất an toàn thực phẩm tại nơi được kiểm tra.

Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm của địa phương phân công, giao trách nhiệm cụ thể việc lấy mẫu, kiểm nghiệm mẫu.

3. Tiến trình thực hiện

- Tổ chức đoàn kiểm tra huyện : Từ **20/12/2022 đến 12/3/2023**; kiểm tra đột xuất theo yêu cầu của công tác quản lý đến hết Lễ hội Xuân năm 2023; Kiểm tra Ban chỉ đạo các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện công tác đảm bảo ATTP theo quy định.

- Các xã, thị trấn: Căn cứ kế hoạch của Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện tham mưu xây dựng kế hoạch kiểm tra trên địa bàn, trình Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phê duyệt. Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra chủ động trước, trong, sau Tết và lễ hội tùy theo đặc thù, điều kiện của từng địa phương; thời gian từ **20/12/2022 đến 08/3/2023**.

4. Báo cáo kết quả kiểm tra

4. Báo cáo kết quả kiểm tra

- Báo cáo thực hiện theo mẫu đính kèm, thời gian báo cáo như sau:

+ Báo cáo nhanh kết quả kiểm tra dịp tết Nguyên đán của địa phương thực hiện theo **mẫu 1** gửi về Sở Y tế (qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm) trước ngày **06/01/2023**.

+ Báo cáo tổng hợp kết quả đợt kiểm tra tết Nguyên đán Quý Mão theo **mẫu 2** về Sở Y tế (qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm) trước ngày **10/2/2023** để tổng hợp, báo cáo.

+ Báo cáo kết quả đợt kiểm tra mùa Lễ hội Xuân năm 2023 về Sở Y tế (qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm) trước ngày **10/3/2023** để tổng hợp, báo cáo.

V. BẢO ĐẢM KINH PHÍ

Kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra BCD về vệ sinh ATTP huyện cấp cho Văn phòng HĐND - UBND năm 2023 thực hiện theo quy định hiện hành.

- Kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác (nếu có)

- UBND các xã, thị trấn cân đối kinh phí được giao cho các xã, thị trấn năm 2023 để tổ chức triển khai.

Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh ATTP huyện đề nghị các cơ quan quản lý nhà nước về ATTP, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai công tác kiểm tra trên địa bàn và phân công quản lý; báo cáo kết quả thực hiện theo thời gian quy định./.

Mẫu 1:

BÁO CÁO**Kết quả kiểm tra trong dịp tết Quý Mão và Lễ hội Xuân năm 2023**

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-BCĐ ngày / /2022
của Ban Chỉ đạo Liên ngành về ATTP huyện)

I. Công tác chỉ đạo: (nêu cụ thể)

II. Kết quả kiểm tra tại cơ sở thực phẩm (không bao gồm các cơ sở do đoàn liên ngành tỉnh thực hiện và báo cáo):

1. Việc tổ chức các đoàn kiểm tra

Tổng số đoàn kiểm tra:

Trong đó:

1.1. Số đoàn kiểm tra tuyến tỉnh:

1.2. Số đoàn kiểm tra tuyến huyện:

1.3. Số đoàn kiểm tra tuyến xã:

2. Kết quả kiểm tra**Bảng 1: Kết quả kiểm tra:**

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số CS được kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1	Sản xuất, chế biến				
2	Kinh doanh				
3	Dịch vụ ăn uống				
4	Bếp ăn tập thể				
5	Thức ăn đường phố				
	Tổng số (1+2+3+4+5)				

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

Số lượng: đoàn

Số cơ sở được kiểm tra:

Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	SX thực phẩm (gồm vừa SX và vừa KD)	KD thực phẩm	KD dịch vụ ăn uống	Bếp ăn tập thể	KD thức ăn đường phố	Cộng
1	Tổng số cơ sở						
2	Cơ sở được thanh tra,						

	kiểm tra						
	Đạt (số cơ sở/%)						
	Vi phạm (số cơ sở/%)						
3	Xử lý vi phạm						
3.1	Phạt tiền:						
	- Số cơ sở:						
	- Tiền phạt (đồng):						
3.2	Xử phạt bổ sung:						
	- Tước quyền sử dụng GCN						
	+ Tước GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP						
	+ Tước giấy tiếp nhận đăng ký công bố sản phẩm						
	+ Tước giấy xác nhận nội dung Quảng cáo						
	- Đình chỉ hoạt động:						
	- Tịch thu tang vật...						
3.3	Khắc phục hậu quả (loại, trọng lượng):						
	- Buộc thu hồi						
	- Buộc tiêu hủy						
	- Khác (ghi rõ):....						
4	Xử lý khác						
	Thu hồi GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP						
	Chuyển cơ quan điều tra						

Bảng 3: Kết quả kiểm nghiệm mẫu

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm nhanh			
	Hàn the			
	Phoc mol			
	Phẩm màu			
	Tinh bột			
	Dầu mỡ			
				
2	Xét nghiệm tại labo			
2.1	Hóa lý			
2.2	Vì sinh			
	Cộng			

III. Nhận xét, đánh giá chung

Đánh giá thuận lợi, khó khăn và phân tích đánh giá kết quả thực hiện trong dịp Tết Nguyên đán năm 2023 so với Tết Nguyên đán năm 2022

IV. Đề xuất kiến nghị (ghi cụ thể).

Mẫu 2

.....(tên cơ quan chủ quản)

.....(tên cơ quan báo cáo)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../BC - (chữ viết tắt tên CQ báo cáo)

Ngày tháng năm 20.....

BÁO CÁO**Triển khai kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm tết Nguyên đán****Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023**(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-BCĐ ngày / /2022 của
BCĐ liên ngành về ATTP huyện)**I. Công tác chỉ đạo**

Xây dựng kế hoạch và công văn chỉ đạo triển khai kế hoạch tới các đơn vị trực thuộc (nêu cụ thể)

II. Các hoạt động đã triển khai**1. Các hoạt động truyền thông được triển khai**

TT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người tham dự/phạm vi bao phủ.
1	Họp cộng tác viên báo chí		
2	Nói chuyện		
3	Tập huấn		
4	Hội thảo		
5	Phát thanh: tỉnh		
	Phát thanh: huyện		
	Phát thanh: xã/phường		
	Phát thanh: thôn/ bản		
6	Truyền hình: tỉnh		
	Truyền hình: huyện		
7	Báo viết: tỉnh		
	Báo viết: huyện		
	Bản tin: xã/phường		
8	Sản phẩm truyền thông:		

TT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người tham dự/phạm vi bao phủ.
	- Băng rôn, khẩu hiệu		
	- Tranh áp - phích		
	- Tờ gấp		
	- Băng, đĩa hình		
	- Băng, đĩa âm		
	- Khác		
9	Hoạt động khác: hội thi, hội thao tuyên truyền ATTP ...		

2. Hoạt động kiểm tra (theo Mẫu 1)

III. Tình hình ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết nguyên đán Quý Mão (từ ngày 25/01/2023 đến 15/2/2023) và **Lễ hội xuân:** (từ ngày 16/2/2023 - 10/3/2023)

TT	Chỉ số	Năm 2023 (Từ..... đến.....)	Số cùng kỳ năm 2022	So sánh
1.	Số vụ (vụ)			
2.	Số mắc (ca)			
3.	Số chết (người)			
4.	Số đi viện (ca)			
5.	Nguyên nhân (cụ thể)			

Đánh giá: So sánh với tình hình ngộ độc thực phẩm cùng kỳ năm trước; nguyên nhân chủ yếu, giải pháp khắc phục.

IV. Đánh giá chung

1. Ưu điểm:
2. Hạn chế, tồn tại:
3. Kiến nghị:

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)